

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về kế hoạch, gói thầu**

###### **a. Kế hoạch:**

- Tên kế hoạch: Kế hoạch Đầu tư năm 2025 của Công ty TNHH Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam (SVEAM).

- Nguồn vốn: Vốn tự có của SVEAM (từ nguồn khấu hao TSCĐ)

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy Nông nghiệp Miền Nam

###### **b. Gói thầu:**

- Tên gói thầu: Xe nâng dầu 3 tấn ISUZU.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Phạm vi công việc của gói thầu: Được nêu tại biểu Mẫu 01A (webform trên Hệ thống) – Phạm vi cung cấp thuộc E-HSMT.

- **Địa điểm cung cấp, lắp đặt:** tại Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy Nông nghiệp Miền Nam - Khu phố 29, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

###### **1.2.1. Yêu cầu chung**

+ Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật bao gồm: Catalogue hoặc các tài liệu khác do Nhà sản xuất phát hành hoặc xác nhận của đại diện Nhà sản xuất/Nhà phân phối chính hãng (trong giấy ủy quyền có nội dung được phép thay mặt Nhà sản xuất xác nhận các thông số kỹ thuật của thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật tương đương khác. Toàn bộ tài liệu kỹ thuật phải bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, đối với các tài liệu bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Việt, Nhà thầu phải cung cấp bản dịch sang tiếng Việt khi Chủ đầu tư có yêu cầu và chịu trách nhiệm với bản dịch đó.

+ Hàng hóa cung cấp phải bảo đảm mới 100% được sản xuất từ năm 2025 trở

lại đây;

+ Nhà thầu phải có Bảng mô tả đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo **Biểu mẫu** dưới đây và kèm theo các tài liệu để chứng minh theo yêu cầu. Trong trường hợp nhà thầu không kê khai theo bảng này hoặc không cung cấp các tài liệu kèm theo để chứng minh thì nhà thầu có thể bị đánh giá không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và không được xem xét đánh giá các bước tiếp theo:

TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu/Nhãn mác sản phẩm, Tên nhà sản xuất, Xuất xứ	Yêu cầu kỹ thuật theo E-HSMT	Mô tả đặc tính kỹ thuật chào thầu (kèm theo catalogue/tài liệu kỹ thuật)	Tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					Trang ... của Catalog/...
2					Trang ... của Catalog/...

**Ghi chú:**

- *Cột 1, 2, 4: Nhà thầu ghi thông tin theo yêu cầu của E-HSMT;*
- *Cột 3,5, 6: Nhà thầu ghi thông tin của hàng hóa dự thầu; Đối với tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT nhà thầu có thể đánh dấu cụ thể các thông số theo yêu cầu của E-HSMT để thuận tiện cho công tác kiểm tra, đánh giá.*

**1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể**

Xe nâng dầu 3 tấn ISUZU với các yêu cầu thông số kỹ thuật sau:

STT	Danh mục yêu cầu	Yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị
1	Kiểu động cơ	Diesel	
2	Kiểu hoạt động	Ngồi lái	
3	Số di chuyển	Số Tự Động	
4	Tải trọng nâng	3000	kg
5	Tâm tải trọng	500	Mm
6	Loại lốp	Lốp Đặc hoặc Lốp Hơi	
7	Số bánh xe (Trước/ sau)	2/2	
8	Chiều cao nâng lớn nhất Series	3000	mm
9	Chiều cao nâng tự do	160	mm
10	Chiều cao khung nâng	2070	mm
11	Chiều cao cơ sở	2090	mm

STT	Danh mục yêu cầu	Yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị
12	Chiều dài cơ sở với càng nâng	3772	mm
13	Chiều dài cơ sở	2702	mm
14	Chiều rộng cơ sở	1225	mm
15	Khoảng cách trục bánh xe	1700	mm
16	Khoảng sáng gầm xe	135	mm
17	Bán kính quay vòng	2400	mm
18	Bán kính quay nhỏ nhất	2380	mm
19	Góc nghiêng cột nâng	6/12	Độ
20	Kích thước càng nâng (Dài x rộng x dày)	1070 x 125 x 45	mm
21	Tốc độ di chuyển lớn nhất (Có tải/ không tải)	18/19	km/h
22	Tốc độ nâng (Có tải/ không tải)	440/480	mm/s
23	Tốc độ hạ (Có tải/ không tải)	450/500	mm/s
24	Khả năng leo dốc (Có tải/ không tải)	16/17	%
25	Điện năng sử dụng	12/80	V/Ah
26	Cỡ lốp trước	28x9-15-12PR	
27	Cỡ lốp sau	6.50-10-10PR	
28	Tự trọng	4270	kg
29	Động cơ	ISUZU C240 hoặc tương đương	
30	Công suất/Vòng quay	35.4/2500	Kw/rpm
31	Dung tích buồng đốt	2.434	L
32	Bình chứa nhiên liệu	60	L

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "cao hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

### **1.3. Các yêu cầu khác: Không yêu cầu.**

**Mục 2. Bản vẽ:** Không.

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Hàng hóa được kiểm tra ngay sau khi giao hàng tại địa điểm giao hàng.
- Chi phí cho việc kiểm tra và mọi chi phí phát sinh khác do nhà thầu chịu trách nhiệm.
- Nếu hàng hóa không đáp ứng yêu cầu, tùy tình hình cụ thể bên mua sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể, bên cung cấp có trách nhiệm đáp ứng.
- Trước khi nghiệm thu, thiết bị sẽ được chạy thử nghiệm theo thông số kỹ thuật yêu cầu của gói thầu.